

TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC
CÔNG TY CỔ PHẦN XNK LƯƠNG THỰC- THỰC PHẨM HÀ NỘI

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Năm 2018

TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC
CÔNG TY CỔ PHẦN XNK LƯƠNG THỰC- THỰC PHẨM HÀ NỘI

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Năm 2018

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG.....	1
1. Thông tin khái quát.....	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	2
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	2
4. Định hướng phát triển.....	4
5. Các rủi ro.....	4
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	5
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	5
2. Tổ chức và nhân sự.....	5
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	9
4. Tình hình tài chính.....	10
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	11
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.....	11
6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu.....	11
6.2. Tiêu thụ năng lượng.....	12
6.3. Tiêu thụ nước.....	12
6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.....	12
6.5 Chính sách liên quan đến người lao động.....	12
6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.....	13
III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC.....	13
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	13
2. Tình hình tài chính.....	14
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý.....	15
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	15
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	15
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.....	15
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc.....	16
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	17
V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.	

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát.

Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU LƯƠNG THỰC – THỰC PHẨM HÀ NỘI.

Tên Tiếng Anh: Hanoi Food Import – Export Joint Stock Company.

Tên viết tắt: VIHAFOODCO.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101118079 do Sở kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần thứ 10 ngày 25/5/2016.

Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng.

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 30.000.000.000 đồng.

Địa chỉ: Số 2 Ngõ Gạch, Phường Hàng Buồm, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Số điện thoại: 024 37150371.

Số Fax: 024 37150328.

Website: www.vihafood.com

Mã cổ phiếu: FHN.

Quá trình hình thành và phát triển.

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực Thực phẩm Hà Nội có tiền thân là Công ty mậu dịch lương thực Hà Nội được thành lập ngày 28/9/1954 theo Quyết định số 097/BTC-QĐ-6C của Bộ Công thương nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

- Ngày 12/6/1961 Sở lương thực được thành lập thay thế cho hoạt động của Công ty mậu dịch lương thực Hà Nội.

- Tháng 10/1988 Liên Hiệp các Công ty Lương thực Hà Nội được thành lập thay thế cho hoạt động của Sở lương thực.

- Ngày 20/3/2001 Công ty Lương thực Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 27/2001/QĐ/BNN-TCCB của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn thay thế cho Liên Hiệp các công ty Lương thực Hà Nội.

- Năm 2004, Doanh nghiệp Nhà nước Công ty Lương thực Hà Nội được cổ phần hóa thành Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực - Thực phẩm Hà Nội theo Quyết định số 4435/QĐ/BNN-TCCB ngày 09/12/2004 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Ngày 30/3/2005, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực – Thực phẩm Hà Nội được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu số 0103007225, với vốn điều lệ là 30.000.000.000 đồng.

- Ngày 03/02/2007, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực – Thực phẩm Hà Nội được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng.

107
CÔ
CÔ
T N
G TH
HÀ
V K N

- Ngày 08/11/2017, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 211/2017/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 3.000.000 cổ phiếu.

- Ngày 28/12/2017, Cổ phiếu của Công ty chính thức được giao dịch trên sàn chứng khoán UpCom- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Hơn mười năm hoạt động trong mô hình công ty cổ phần Công ty đã đạt được những thành tích nhất định. Hàng năm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra, quyền lợi của người lao động và các cổ đông luôn được đảm bảo.

Những kết quả đạt được trong suốt chặng đường dài (từ năm 1954 đến nay) đã khẳng định công tác điều hành lãnh đạo Công ty ở từng thời kỳ là đúng hướng do đó đã đưa Công ty vươn lên hòa nhập vào xu thế phát triển chung của đất nước. Với bề dày truyền thống đoàn kết nhất trí, năng động, sáng tạo đã được đúc kết trong quá trình dài gần 7 thập kỷ, giai đoạn tới đây, với sự tiếp tục cố gắng nỗ lực lớn của toàn thể cán bộ nhân viên, người lao động trong đơn vị, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực – Thực phẩm Hà Nội tin tưởng sẽ có bước tiến nhảy vọt, tự khẳng định mình trong cơ chế thị trường và mỗi thành viên của Công ty ngày càng tự hào về trang sử vẻ vang của ngành lương thực Thủ đô.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh lương thực, nông, lâm sản, các sản phẩm chế biến từ lương thực, thức ăn gia súc, Kinh doanh thực phẩm, các sản phẩm chế biến từ thực phẩm; Xây sát, chế biến lương thực và nông, lâm sản; Xuất nhập khẩu hàng nông sản, thực phẩm...(theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101118079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp đổi lần 10 vào ngày 25/5/2016).

Địa bàn kinh doanh: Hà Nội và các tỉnh phía bắc.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

Hiện tại, cơ cấu tổ chức bộ máy của công ty gồm:

- Hội đồng quản trị: gồm 05 thành viên (trong đó: 03 thành viên là người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại công ty đồng thời 01 thành viên kiêm giám đốc công ty).

- Ban Kiểm soát có 03 người được Đại hội đồng cổ đông bầu ra để giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Giám đốc công ty.

- Ban Giám đốc có 03 người (trong đó 01 Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của công ty; 02 Phó giám đốc giúp Giám đốc điều hành công việc hàng ngày);

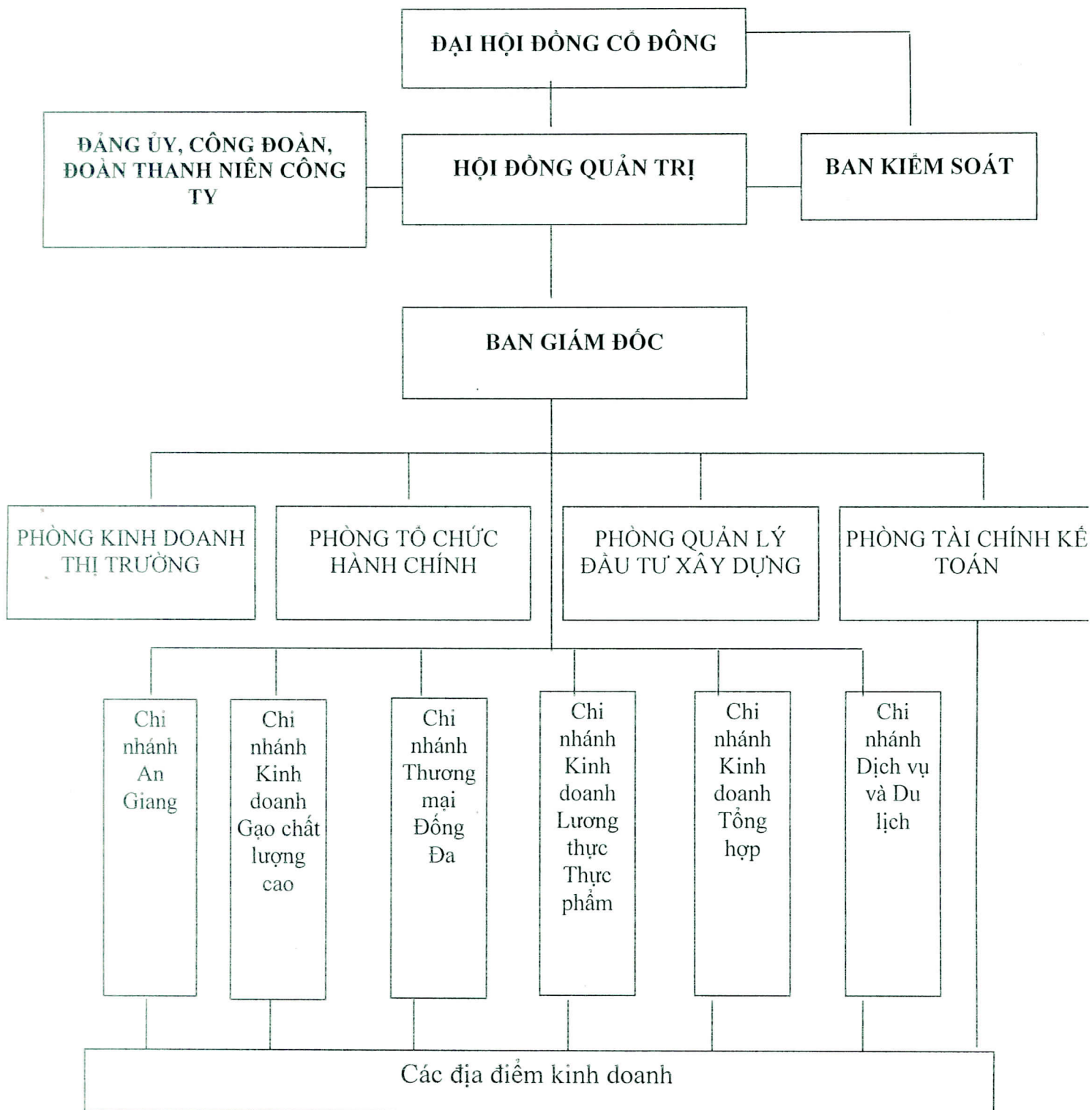
- Các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ (giúp việc Hội đồng quản trị và Giám đốc công ty) gồm 04 phòng ban:

+ Phòng Kinh doanh - Thị trường

+ Phòng Tổ chức Hành chính;

- + Phòng Quản lý Đầu tư Xây dựng;
- + Phòng Tài chính Kế toán;
- Các đơn vị hạch toán phụ thuộc: 6 Chi nhánh.
- Các địa điểm kinh doanh.

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY CÔNG TY CP XNK LTTP HÀ NỘI



11
 VG
 PH
 HÀ
 10
 N
 11

- Các công ty con, công ty liên kết: Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội không có công ty con, công ty liên kết.

4. Định hướng phát triển.

Duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh cung ứng và ủy thác, xuất khẩu các mặt hàng nông sản, lương thực, thực phẩm. Tập trung đẩy mạnh công tác kinh doanh nội địa, cung ứng cho các đơn vị, nhà máy, tổ chức.

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng thương hiệu trên cơ sở tăng về số lượng cũng như nâng cao chất lượng gạo thương hiệu; Bên cạnh đó, kết hợp tăng cường các hoạt động Marketing, mở rộng thị trường, tìm kiếm khách hàng mới; nâng cao mối quan hệ và không ngừng giám sát chất lượng với các nhà cung cấp và sản xuất, tạo chân hàng ổn định, liên tục lâu dài.

Tham gia thu mua dự trữ lúa gạo theo sự chỉ đạo của Nhà nước. Thực hiện luật Giá, đảm bảo công tác quản lý giá theo quy định.

Phát triển thêm ngành nghề, mặt hàng, dịch vụ mới: Ngoài các mặt hàng truyền thống đang triển khai, Công ty dự kiến mở rộng thêm một số ngành hàng kinh doanh gắn liền với Lương thực, thực phẩm, làm đại lý phân phối...,

Mở rộng và phát triển kinh doanh nông sản.

Đầu tư các dự án mới: Trong giai đoạn tới, Công ty tiếp tục thực hiện các dự án đã được lên kế hoạch và phê duyệt của các cơ quan chức năng.

5. Các rủi ro.

Cơ sở vật chất màng lưới kinh doanh tuy có nhưng nhỏ hẹp, manh mún, qua thời gian dài sử dụng đã xuống cấp nghiêm trọng, chưa có sự đầu tư.

Công ty có số vốn lưu động hạn hẹp nên áp lực về vốn kinh doanh của Công ty là rất lớn.

Chính sách quản lý giá đối với mặt hàng chủ lực của Công ty: cơ chế quản lý giá còn nặng về hành chính, chưa tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc tự chủ kinh doanh.

Chính sách áp dụng thu tiền thuê nhà, tiền thuê đất của UBND thành phố Hà Nội.

Các chính sách khác: các quy định tiếp cận nguồn vốn của doanh nghiệp vừa và nhỏ có nhiều khó khăn.

Chính sách an ninh lương thực, bình ổn giá, dự trữ lưu thông, phòng chống bão lụt và tình trạng khẩn cấp của Nhà nước.

Chính sách điều chỉnh cơ cấu trong xuất khẩu các sản phẩm lương thực.

Biến đổi khí hậu ảnh hưởng tới sản lượng, diện tích gieo trồng. Do hạn hán xâm nhập mặn ở các tỉnh Đồng Bằng Sông Cửu Long dẫn đến sản lượng lúa sụt giảm mạnh, giá lúa hàng hóa tăng cao trong khi giá xuất khẩu tăng chậm; chất lượng hàng hóa ở miền Bắc còn chưa đều nên ảnh hưởng tới hoạt động phát triển thị trường của đơn vị.

Sản lượng trên toàn thế giới theo dự báo tăng cao, xuất hiện nhiều đối thủ cạnh tranh bên cạnh sự cạnh tranh của các đối thủ hiện tại.

Sự sụt giảm về nhu cầu của thị trường đối với các mặt hàng gạo thương hiệu, chính sách về thuế tạo sự cạnh tranh không lành mạnh giữa doanh nghiệp và tư thương cùng kinh doanh mặt hàng lương thực.

Kinh doanh nội địa cũng gặp nhiều khó khăn, do đầu ra của các sản phẩm nông sản, lương thực hạn chế nên các doanh nghiệp, tư thương tập trung phát triển kinh doanh nội địa, tạo áp lực thu mua cho các cơ sở, nhà máy có lượng tiêu thụ sản phẩm lớn.

Các doanh nghiệp gặp vấn đề khó khăn về tài chính, nên sẵn sàng lợi dụng về nguồn vốn kinh doanh, do vậy, Công ty cũng cần có những quyết định đúng đắn thận trọng trong quá trình kinh doanh để tránh việc thất thoát vốn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2017:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017
Tổng doanh thu, thu nhập	Tr.đồng	650.000 ^(*)	723.381
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.100	3.914
Phải nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	-	15.650
Thu nhập bình quân	Tr.đồng/ng/tháng	-	7
Tỷ lệ chi trả cổ tức (dự kiến)	%	4	7

(*) Được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên năm 2017, căn cứ tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2017 và căn cứ văn bản số 904/TCTLTMB-HDTV, ngày 12/12/2017 của Tổng công ty Lương thực Miền Bắc về việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, HĐQT Công ty đã họp và thống nhất điều chỉnh giảm chỉ tiêu doanh thu trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty từ 850.000 triệu đồng xuống còn 650.000 triệu đồng.

2. Tổ chức và nhân sự.

- Danh sách Ban Điều hành nắm giữ cổ phần đến ngày 31/12/2017.

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Số Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %
1	Ông Trần Hữu Hạnh	1967	Ủy viên HĐQT; Giám đốc Công ty	- Cá nhân: 18.100 - Đại diện: 459.000	0,60% 15,3%
2	Bà Bùi Thị Tú Giang	1970	Ủy viên HĐQT; Phó Giám đốc Công ty	88.700	2,96%

3	Ông Nguyễn Văn Sửu	1961	Phó Giám đốc Công ty	13.400	0,45%
---	--------------------	------	----------------------	--------	-------

- Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Điều hành.

❖ ÔNG TRẦN HỮU HẠNH - Ủy viên HĐQT; Giám đốc Công ty

Giới tính : Nam

Sinh ngày : 30/01/1967.

Nơi sinh : Hà Nội.

Quốc tịch : Việt Nam.

Dân tộc : Kinh.

Quê quán : Duy An, Duy Xuyên, Quảng Nam.

Địa chỉ thường trú: Số 11 Phố Thuốc Bắc, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

10. Số CMND: 011361383; cấp ngày 12/9/2012; Nơi cấp: CA Hà Nội.

Trình độ văn hóa: 10/10.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế ngành Kinh doanh thương mại.

Quá trình công tác.

<i>Tháng năm</i>	<i>Đơn vị công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
T11/1984->T3/2001	Sở Lương thực Hà Nội	Cán bộ thuộc Sở Lương thực Hà Nội.
T4/2001->T3/2005	Công ty Lương thực Hà Nội.	Cán bộ Kinh doanh Thị trường.
T4/2005->T8/2006	Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Phó trưởng phòng KDĐT
T9/2006->T6/2011	Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Giám đốc Chi nhánh Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội
T7/2011->T9/2012	Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Ủy viên HĐQT; Phó Giám đốc công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội tại An Giang.
T10/2012-> đến nay	Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Ủy viên HĐQT; Giám đốc Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 18.100 cổ phần, chiếm 0.60% vốn điều lệ.
- Sở hữu đại diện: 459.000 cổ phần, chiếm 15,3% vốn điều lệ.
- Những người có liên quan: 0 cổ phần.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Thù lao và các lợi ích khác: Theo Quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

❖ **BÀ BUI THỊ TÚ GIANG**- Ủy viên HĐQT; Phó giám đốc Công ty

Giới tính : Nữ

Sinh ngày : 27/11/1970, tại Thanh Hóa

Dân tộc : Kinh; Quốc tịch: Việt Nam.

Quê quán : Nguyên Bình, Tỉnh Gia, Thanh Hóa.

Địa chỉ thường trú: Số 4 Tông Đản, Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Số CMND: 011371916; cấp ngày 31/3/2005; Nơi cấp: CA Hà Nội.

Trình độ văn hóa: 12/12.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

Quá trình công tác.

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
T7/2000-> T2/2004.	Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam.	Cán bộ.
T3/2004->T3/2005.	Công ty Lương thực Hà Nội.	Phó phòng Kinh doanh Thị trường
T4/2005->T7/2006.	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Ủy viên HĐQT; Trưởng phòng Kinh doanh Thị trường.
T8/2006 -> đến nay	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Ủy viên HĐQT; Phó Giám đốc Công ty.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 88.700 cổ phần, chiếm 2,96% vốn điều lệ.
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần.
- Những người có liên quan: 0 cổ phần.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Thù lao và các lợi ích khác: Theo Quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

❖ **ÔNG NGUYỄN VĂN SỬU**- Phó Giám đốc Công ty

Giới tính : Nam

Sinh ngày : 16/6/1964.

Nơi sinh : Hà Nội.

Quốc tịch : Việt Nam.

Dân tộc : Kinh.

Quê quán : Tiến Thắng, Mê Linh, Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Xóm Chợ, Cổ Loa, Đông Anh, Hà Nội.

Số CMND : 011739032; cấp ngày 13/12/2006; Nơi cấp: CA Hà Nội.

Trình độ văn hóa: 10/10.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật.

Quá trình công tác.

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
T1/1989->T3/2001	Sở Lương thực Hà Nội	Cán bộ thuộc Sở Lương thực Hà Nội.
T4/2001 ->T4/2007	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Chuyên viên kế toán
T5/2007->T9/2011	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Phó trưởng phòng Tài chính kế toán
T10/2011->10/2017	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội	Kế toán trưởng Công ty.
T11/2017-> nay	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội.	Phó Giám đốc Công ty.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 13.400 cổ phần, chiếm 0,45% vốn điều lệ

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

- Những người có liên quan: 0 cổ phần.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Thù lao và các lợi ích khác: Theo Quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

- Những thay đổi trong Ban Điều hành: Năm 2017, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực Thực phẩm Hà Nội bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc

Công ty đối với ông Trần Hữu Hạnh; bổ nhiệm mới chức danh Phó Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Văn Sửu (11/2017).

- Tổng số cán bộ công nhân viên tại thời điểm ngày 31/12/2017: 187 người. Với chính sách tuyển dụng lao động của mình, Công ty đã tập hợp được một tập thể lao động có chất lượng, kỷ luật, đoàn kết, trách nhiệm, được đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên.

- Chế độ đối với người lao động trong Công ty

Ngay từ khi cổ phần hóa - chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần, người lao động làm việc trong Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực – Thực phẩm Hà Nội luôn được đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật. Cụ thể:

Chính sách trợ cấp: Áp dụng hình thức trợ cấp thôi việc theo quy định của pháp luật về lao động.

+ Chế độ làm việc: Công ty thực hiện chế độ làm việc 8h/ngày, không quá 48h/tuần.

+ Chính sách lương, thưởng: Công ty đã ký hợp đồng lao động với 100% người lao động và trả lương đầy đủ cho người lao động theo quy định của pháp luật. Công ty áp dụng các chính sách bổ sung thu nhập vào các ngày lễ, Tết,...

+ Chế độ bảo hiểm: Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty thực hiện theo đúng qui định pháp luật và đảm bảo toàn thể người lao động đều được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm. 100% người lao động được tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

+ Chế độ chính sách khác: Ngoài việc thực hiện các chính sách lương, thưởng, chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp theo qui định pháp luật, Công ty tiếp tục duy trì và đảm bảo các chế độ khác như: hàng năm khám sức khỏe định kỳ nhằm phát hiện bệnh sớm để người lao động khắc phục kịp thời, yên tâm công tác. Vào các dịp nghỉ hè hoặc các ngày kỷ niệm truyền thống, người lao động được động viên bằng nhiều hình thức như tổ chức tham quan, nghỉ mát hoặc bồi dưỡng tại chỗ...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

Công trình xây dựng tại điểm 16 Châu Long: Sau khi được UBND Quận Ba Đình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp Giấy phép xây dựng, Công ty đã nhanh chóng hoàn tất các thủ tục để triển khai xây dựng, công trình đã khởi công xây dựng trong Quý I/2018.

Dự án Vĩnh Tuy (ngõ 622 Minh Khai): Đã được UBND Thành phố Hà Nội cho phép Công ty Cổ phần XNK Lương thực Thực phẩm Hà Nội chuyển mục đích sử dụng đất tại ngõ 622 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng để liên doanh với Công ty Cổ phần Kỹ nghệ và Hạ tầng Telin thực hiện dự án đầu tư xây dựng "Khu thương mại dịch vụ và chung cư cao tầng". Cuối năm 2017, Công ty Cổ phần Kỹ nghệ và Hạ tầng Telin đã nhận mặt bằng kho Vĩnh Tuy (622

Minh Khai) để phục vụ công tác thi công công trình theo dự án "Khu thương mại dịch vụ và chung cư cao tầng" đã được duyệt.

Thực hiện tái cơ cấu đầu tư tại dự án 317 Trường Chinh trước bối cảnh thực trạng dự án.

Chuyển đổi diện tích tại 151 Hoàng Sâm sang N04B2 Dịch Vụ: Công ty nhận lại diện tích 185,5m² còn lại tại tầng 1 tòa nhà chung cư N04B2 khu đô thị Dịch vụ thay diện tích 132m² sàn thương mại tầng 1 chung cư Hoàng Sâm để thuận lợi trong việc quản lý khai thác. Hiện nay, Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô đã thực hiện xong việc sang tên chủ thể pháp lý Giấy chứng nhận Quyền sở hữu tài sản toàn bộ diện tích 413,5 m² (228 m² + 185,5 m²) tầng 1 Chung cư N04B2 Dịch Vụ từ Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô sang cho Công ty Cổ phần XNK Lương thực Thực phẩm Hà Nội

4. Tình hình tài chính.

a, Tình hình tài chính.

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	170.141.516.894	186.356.794.619	+ 9,53
Doanh thu thuần	853.775.715.738	708.752.250.000	- 16,99
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	- 1.253.932.699	- 6.193.054.477	- 393,89
Lợi nhuận khác	3.358.789.598	10.107.396.719	+ 200,92
Lợi nhuận trước thuế	2.104.856.899	3.914.342.242	+ 85,97
Lợi nhuận sau thuế	1.501.163.527	2.641.531.278	+ 75,97

b, Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,22	1,19
- Hệ số thanh toán nhanh:		
TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,84	0,86
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)		
- Hệ số nợ/Tổng tài sản:	0,72	0,74
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu:	2,56	2,79
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (lần)		
- Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	15,66	17,76
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	4,27	3,98
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)		

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,18%	0,37%
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	3,16%	5,45%
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	0,75%	1,48%
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,15%	-0,87%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a, Cổ phần.

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 3.000.000 Cổ phần.

- Loại cổ phần đang lưu hành: 3.000.000 Cổ phần phổ thông.

Tổng số cổ phần của Công ty đều không bị hạn chế chuyển nhượng.

b, Cơ cấu cổ đông

STT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ/vốn cổ phần hiện tại
1	Cổ đông Nhà nước	01	1.530.000	51%
1	Cổ đông trong nước	259	1.470.000	49%
	- Cá nhân	258	1.462.300	48,74%
	- Tổ chức	01	7.700	0,26%
2	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
	- Cá nhân	-	-	-
	- Tổ chức	-	-	-
3	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
	Tổng cộng	260	3.000.000	100%

c, Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2017, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội không tiến hành đợt tăng vốn nào.

d, Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2017, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

e, Các chứng khoán khác: Trong năm 2017, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội không tiến hành phát hành các loại chứng khoán khác.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của công ty trong năm: gần 11.000 tấn gạo nguyên liệ

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của công ty: Không có.

6.2 Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Tiêu thụ điện: hơn 5000 kw

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có.

6.3 Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty Cổ phần XNK LT-TP Hà Nội mua nước sinh hoạt của thành phố.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường nên chưa lần nào bị xử phạt vi phạm.

b) Tổng số tiền bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không đồng.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động.

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

Tính đến thời điểm 31/12/2017 Công ty có 187 người lao động với mức lương bình quân là: 7 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Công ty cũng luôn chú trọng tới công tác an toàn vệ sinh lao động bằng các việc làm thiết thực như: chăm lo cải thiện điều kiện làm việc cho cán bộ, nhân viên (cải tạo, nâng cấp quây hàng, kho tàng, trang bị máy điều hòa, máy vi tính, trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy...), tích cực tham gia tuyên truyền nội dung ATVSLĐ và tổ chức các hoạt động hưởng ứng tuần lễ quốc gia về ATVSLĐ, cải thiện điều kiện việc làm, trang bị bảo hộ lao động cho người lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ CNV toàn công ty nhằm phát hiện bệnh sớm để người lao động khắc phục kịp thời yên tâm công tác

c) Hoạt động đào tạo người lao động.

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Công ty CP XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội không trực tiếp dạy nghề cho người lao động nhưng đã hỗ trợ kinh phí để người lao động tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ nâng cao trình độ chuyên môn.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, kỹ thuật, công nghệ và nền kinh tế tri thức cùng với công cuộc đổi mới sẽ tiếp tục thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế với tốc độ nhanh hơn, quy mô rộng lớn hơn và tính chất phức tạp, đa dạng hơn. Vì thế mục tiêu phát triển nguồn nhân lực có trình độ, kỹ năng là một trong những mối quan tâm hàng đầu của công ty. Công ty luôn hỗ trợ, khuyến khích người lao động tham gia các khóa đào tạo chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ...trong các hội nghị, Công ty luôn phổ biến, tuyên truyền để nâng cao nhận thức và huy động người lao động tham gia các hoạt động phát triển kỹ năng làm việc.

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Trách nhiệm xã hội là một trong những ưu tiên hàng đầu của Công ty. Công ty đã hỗ trợ, giúp đỡ người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Quận Hoàn Kiếm nhân kỷ niệm ngày thương binh liệt sỹ, ngày quốc khánh, tết trung thu. Tham gia ủng hộ quỹ "khuyến học", quỹ "bảo trợ trẻ em" quỹ "đền ơn đáp nghĩa" ...

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Năm 2017, hoạt động sản xuất của công ty diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới có dấu hiệu khởi sắc tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn, rủi ro. Thị trường xuất khẩu gạo của Việt Nam sau một thời gian dài rơi vào trạng thái trầm lắng đã có dấu hiệu hồi phục trở lại. Theo dự báo xuất khẩu gạo trong năm 2017 đạt mức 5,9 - 6 triệu tấn, tăng 1,2 triệu tấn so với năm 2016. Bên cạnh những mặt thuận lợi nói trên, hoạt động sản xuất kinh doanh Gạo của các doanh nghiệp nói chung cũng như của Công ty nói riêng gặp rất nhiều khó khăn: Do nhu cầu nhập khẩu của các nước tăng trong khi nguồn cung hạn hẹp nên giá lúa gạo hàng hóa đã tăng lên đáng kể, cao hơn giá xuất khẩu, khó thực hiện hợp đồng xuất khẩu trực tiếp và cung ứng; Vụ Đông xuân năm 2017 thu hoạch muộn, sản lượng ít, cơ cấu giống lúa thay đổi đã ảnh hưởng nhiều đến thị trường, nhu cầu gạo chất lượng cao tăng trong khi công ty chủ yếu cung cấp cho thị trường gạo phẩm cấp trung bình và thấp; Lượng gạo tham gia đấu thầu dự trữ quốc gia năm 2017 bằng 1/2 so với năm 2016.

Kinh doanh lương thực nội địa cũng như các mặt hàng công nghệ gặp nhiều khó khăn do có sự cạnh tranh quyết liệt đặc biệt là gạo thương hiệu.

Mặc dù thị trường còn nhiều khó khăn nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh tại các mảng lưới luôn duy trì để đảm bảo hiệu quả và thực hiện nộp đầy đủ tiền thuê nhà thuê đất của Thành phố Hà Nội.

Trong điều kiện kinh doanh có nhiều khó khăn, thách thức, với sự nỗ lực quyết tâm lớn, sự đồng thuận nhất trí cao trong Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo

đã quyết liệt triển khai các biện pháp, giải pháp đồng bộ để thực hiện mục tiêu đã được ĐHĐCĐ đề ra.

CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017
Tổng doanh thu, thu nhập	Tr.đồng	650.000 ^(*)	723.381
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.100	3.914
Phải nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	-	15.650
Thu nhập bình quân	Tr.đồng/ng/tháng	-	7
Tỷ lệ chi trả cổ tức (dự kiến)	%	4	7

(*) Được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên năm 2017, căn cứ tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2017 và căn cứ văn bản số 904/TCTLTMB-HĐTV, ngày 12/12/2017 của Tổng công ty Lương thực Miền Bắc về việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, HĐQT Công ty đã họp và thống nhất điều chỉnh giảm chỉ tiêu doanh thu trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty từ 850.000 triệu đồng xuống còn 650.000 triệu đồng.

2. Tình hình tài chính.

a) Tình hình tài sản

Đơn vị tính: đồng

Stt	Các Chỉ tiêu	Số tiền
1	Vốn chủ sở hữu	49.205.655.376
2	Quỹ đầu tư phát triển	16.564.124.098
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.490.823.222
4	Đầu tư tài chính ngắn hạn	27.490.000.000
5	Đầu tư tài chính dài hạn	17.663.000.000

b) Tình hình nợ phải trả.

Đơn vị tính: đồng

ST T	Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm
I	Nợ ngắn hạn	98.143.843.039	115.121.103.709
1	Phải trả người bán	24.751.930.915	31.667.236.695
2	Người mua trả tiền trước	4.340.269.227	8.598.564.692
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	577.418.717	1.255.462.441
4	Phải trả người lao động	6.168.182.500	6.340.944.800
5	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	1.195.848.682	3.126.039.138

ST T	Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm
6	Phải trả ngắn hạn khác	46.570.836.129	48.536.032.721
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	10.950.000.000	9.811.000.000
8	Dự phòng phải trả ngắn hạn	2.150.000.000	4.295.000.000
9	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.439.356.869	1.490.823.222
II	Nợ dài hạn	24.233.433.404	22.030.035.534
1	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	22.526.127.935	20.714.212.929
2	Phải trả dài hạn khác	1.662.305.469	1.315.822.605
3	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	45.000.000	0
Tổng cộng		122.377.276.443	137.151.139.243

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý.

Năm 2017, Công ty hầu như vẫn giữ nguyên cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý nhằm tạo sự đồng bộ, nhất quán theo định hướng chung đã được định rõ của Đại hội đồng cổ đông và Ban lãnh đạo.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

- Tổng doanh thu: 730.000 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 2.300 triệu đồng.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức (dự kiến) 4,5%.
- Nộp ngân sách nhà nước và thu nhập bình quân theo quy định.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Trong năm 2017, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty cũng gặp rất nhiều khó khăn, do nhu cầu nhập khẩu Gạo của các nước tăng trong khi nguồn cung trong nước hạn hẹp nên giá lúa gạo hàng hóa đã tăng lên đáng kể, cao hơn giá xuất khẩu, do đó khó thực hiện hợp đồng xuất khẩu trực tiếp và cung ứng; Vụ Đông xuân năm 2017 thu hoạch muộn, sản lượng ít, cơ cấu giống lúa thay đổi đã ảnh hưởng nhiều đến thị trường, nhu cầu gạo chất lượng cao tăng trong khi công ty chủ yếu cung cấp cho thị trường gạo phẩm cấp trung bình và thấp; Lượng gạo tham gia đấu thầu dự trữ quốc gia năm 2017 bằng 1/2 so với năm 2016.

Kinh doanh lương thực nội địa cũng như các mặt hàng công nghệ gặp nhiều khó khăn do có sự cạnh tranh quyết liệt đặc biệt là gạo thương hiệu.

Nhận định được những khó khăn thử thách trong năm 2017, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành công ty đã chủ động trong điều hành, chặt chẽ, sâu sát trong

quản lý vì thế kết quả đạt được trong năm 2017 có ý nghĩa rất tích cực trong điều kiện khó khăn trên.

- Năm 2017, Công ty đã thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước.
- Công tác quản trị: Thực hiện đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên hệ thống giao dịch UpCom của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định.
- Công tác kinh doanh: Tạo nguồn hàng kịp thời phục vụ cho công tác cung ứng và ủy thác xuất khẩu, phát triển kinh doanh nội địa.

- Công tác tổ chức, cán bộ:

+ Tái bổ nhiệm chức danh Giám đốc Công ty và bổ nhiệm mới chức danh Phó Giám đốc công ty.

+ Ổn định tổ chức, tạo việc làm nâng cao thu nhập cho người lao động và đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông, đồng thời tích cực tham gia công tác an sinh xã hội.

- Công tác tài chính: Quản lý vốn và tài sản trong sản xuất kinh doanh đã phát huy được hiệu quả sử dụng vốn, đáp ứng kịp thời tốc độ tăng trưởng, bảo toàn vốn và tài sản, tình hình tài chính của công ty được kiểm toán ghi nhận là trung thực và hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán.

- Công tác đầu tư xây dựng, triển khai các dự án:

+ Triển khai xây dựng công trình tại điểm đất 16 Châu Long.

+ Công ty Cổ phần Kỹ nghệ và Hạ tầng Telin đã nhận mặt bằng kho Vĩnh Tuy (622 Minh Khai) để phục vụ công tác thi công công trình theo dự án "Khu thương mại dịch vụ và chung cư cao tầng" đã được duyệt.

- Công tác tái cơ cấu các hoạt động đầu tư:

+ Chuyển đổi diện tích tại 151 Hoàng Sâm sang N04B2 Dịch Vọng: Công ty nhận lại diện tích 185,5 m² còn lại tại tầng 1 tòa nhà chung cư N04B2 khu đô thị Dịch vọng thay diện tích 132m² sàn thương mại tầng 1 chung cư Hoàng Sâm để thuận lợi trong việc quản lý khai thác và đến nay Công ty đã nhận được Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản toàn bộ diện tích 413,5m² tại tầng 1 tòa nhà N04B2 khu đô thị Dịch Vọng.

+ Quyết định phương án xử lý đối với dự án 317 Trường Chinh.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.

Qua quá trình giám sát, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Giám đốc đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, trung thực, đáp ứng được yêu cầu thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban Giám đốc luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ đề ra hàng năm, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, đồng thời bám sát thực tiễn, linh hoạt trong công việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tổ chức triển khai và thực

hiện kịp thời, phù hợp với sự biến động của thị trường và đã có những ứng xử linh hoạt nhằm mang lại kết quả kinh doanh hiệu quả nhất

Ban Giám đốc luôn thể hiện trách nhiệm cao, chủ động trong công tác quản lý điều hành, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết tốt các công tác.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

Năm 2018, dự báo tình hình kinh tế cũng còn nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị công ty đưa các kế hoạch và hướng như sau:

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty

- Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công các chỉ tiêu Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

- Triển khai các giải pháp tái cơ cấu quản trị doanh nghiệp giai đoạn 2018-2020; hoàn thiện và áp dụng các quy trình, phương thức quản trị doanh nghiệp thật sự khoa học, tinh gọn đảm bảo hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý.

- Kiểm soát chặt chẽ rủi ro trong kinh doanh, đầu tư, tái cơ cấu nguồn vốn, tài chính.

- Kiểm soát chặt chẽ chế độ chi tiêu, nâng cao hiệu suất làm việc của toàn bộ máy và nhân sự.

- Giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Ban Điều hành.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán được công bố trên website:

www.vihafood.com

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



GIÁM ĐỐC

Trần Hữu Hạnh